

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 24 - 9 - 2021
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia
đình (H - K)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hiếu

2. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2021/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXX-ST ngày 01 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2021/QĐST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K - sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn T, xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(chị H vắng mặt có lý do; anh K vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:**

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình vào ngày 30/11/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh K thường xuyên rượu chè và đánh chửi vợ con do đó năm 2018 chị đã bế con rời khỏi gia đình. Sau đó anh K tìm mọi cách để đòi lại con mục đích không cho chị được nuôi dưỡng con, anh K không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện chị và anh K đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Chị và anh K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 20/9/2011 và Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 16/02/2017. Hiện các con đang sinh sống cùng anh K và gia đình anh K tại xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình từ khi vợ chồng ly thân. Ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung, nếu anh K có đủ khả năng nuôi cả hai con thì chị đồng ý để anh K nuôi cả hai con. Chị sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh K trong khả năng của chị bằng cách gửi về cho các con.

Về tài sản: Chị và anh K không có tài sản chung, nợ chung hay cho ai vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại biên bản lấy lời khai anh Nguyễn Văn K, anh trình bày:** Anh có nhận được các văn bản Tòa án gửi đến nhưng anh theo đạo thiên chúa nên không đến Tòa án để làm việc cũng như ký các văn bản, giấy tờ, thủ tục của Tòa án về ly hôn.

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu, kết hôn có đăng ký tại UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải ngày 30/11/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại thôn T, xã NT, huyện T. Quá trình chung sống cuộc sống vợ chồng bình thường, hạnh phúc, chỉ có những mâu thuẫn nhỏ nhất. Chị H đã tự ý bỏ nhà đi chứ anh không đánh đập hay chửi bới gì chị H. Nay chị H có đơn ly hôn anh, quan điểm của anh là anh theo đạo thiên chúa nên không đồng ý ly hôn, chị Hạnh tự xin ly hôn là quyền của chị.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung như chị H trình bày ở trên. Hiện các con đang sinh sống cùng anh và gia đình anh tại xã NT, huyện T. Anh có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy cả hai con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về tài sản: Quá trình chung sống anh và chị H không có tài sản chung, nợ chung.

*** Biên bản xác minh tại UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình:**

Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1992 và anh Nguyễn Văn K - sinh năm 1982 có đăng ký thường trú tại thôn T, xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Chị H, anh K tự nguyện tìm hiểu , có kết hôn với nhau tại xã ngày 30/11/2010; anh chị có 02 con chung là **Nguyễn Ngọc T** - sinh ngày 20/9/2011 và **Nguyễn Hoàng P** - sinh ngày 16/02/2017. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là gì địa phương không nắm bắt được, nay chị H đề nghị ly hôn anh K và việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, địa phương đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về hôn nhân và con chung. Đối với tài sản của vợ chồng anh, chị địa phương không nắm được cụ thể như thế nào.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho người bị kiện. Nguyên đơn, bị đơn về cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Do mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn K đã không thể hòa giải, hiện tại các anh chị không chung sống cùng nhau , không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Điều này chứng tỏ hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

+ Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị H, anh K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 20/9/2011 và Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 16/02/2017. Hiện các con đang do anh K và gia đình anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống của các cháu hiện đảm bảo phát triển. Mặt khác anh K có nguyện vọng nuôi cả hai con và chị H cũng đồng ý với việc để anh K nuôi cả hai con. Vì vậy ly hôn đề nghị Tòa án giao 02 con Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng P cho anh Nguyễn Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh K không buộc chị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh, việc cấp dưỡng nuôi con đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

+ Về quan hệ tài sản: Chị H, anh K không có tài sản chung nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị H, anh K là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh K có nơi cư trú tại thôn T, xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình do đó chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn K đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 30/11/2010 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại nhà anh K. Theo chị H cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, theo anh K thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, chỉ có vài mâu thuẫn nhỏ nhặt. Chứng tỏ cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc do quan điểm về hạnh phúc khác nhau dẫn đến chị H đã bỏ khỏi nhà khi ông chung sống cùng anh K. Hiện tại anh, chị không ai quan tâm đến cuộc sống của ai từ năm 2018 cho đến nay. Như vậy có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh K không còn, hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 20/9/2011 và Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 16/02/2017. Hiện các con đang sinh sống cùng anh K và gia đình anh K tại xã NT, huyện T, tỉnh Thái Bình. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng hai con hiện do anh K thực hiện từ năm 2018, cuộc sống của cháu được đảm bảo, có điều kiện phát triển. Mặt khác anh K có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, cháu T có nguyện vọng ở với bố. Chị H trình bày nếu anh K nhận nuôi cả

hai con thì chị cũng đồng ý . Vì vậy HĐXX chấp nhận: Giao 02 con chung Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng P cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cũng như chấp nhận sự tự nguyện của anh K không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu là phù hợp với quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản: Chị H, anh K không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

2. Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 20/9/2011 và Nguyễn Hoàng P - sinh ngày 16/02/2017. Ly hôn giao 02 con Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng P cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi, chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh K.

Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản: Không có, không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển 300.000đ chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002200 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 09/8/2021 sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã NT, Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Lợi

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hiểu

Phan Thị Hạnh Mỹ

Vũ Văn Lợi